

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Tinh hoa văn học cổ điển phương Đông và các hướng ứng dụng		
Mã học phần:	71APLI40363	Số tin chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	241_71APLI40363_01 (71K29VHUD01)		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:		90 phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	☒ Có (Tài liệu giấy)	☐ Không	

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Phân tích các vấn đề tác giả, tác phẩm, hiện tượng và trào lưu văn học cổ điển phương Đông dựa trên kiến thức nền tảng lý luận văn học, tiến trình văn học và kiến thức liên ngành.	Tự luận	80%	1, 2	8	PI 2.1
CLO4	Phối hợp hiệu quả kỹ năng tư duy hình tượng, tư duy logic và hệ thống, tư duy phân tích, tư duy phản biện, tư duy sáng tạo vào giải quyết hiệu quả công việc.	Tự luận	20%	1, 2	2	PI 6.2

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: (6 điểm)

Haiku là thể loại độc đáo của thơ ca truyền thống Nhật Bản và M. Basho là một trong những người đưa thể thơ này phát triển đến đỉnh cao. Anh/chị hãy lựa chọn một bài thơ Haiku của Basho, phân tích đặc điểm hình thức nghệ thuật và chiều sâu tư tưởng của bài thơ đã chọn.

Câu hỏi 2: (4 điểm)

Ở hồi 99 trong tiểu thuyết Tây du ký, khi qua sông Thông Thiên, vì không giữ lời hứa với Lão rùa nên thầy trò Đường tăng bị hất xuống nước và ướt hết kinh sách. Sau khi phơi kinh trên bàn thạch thì kinh bị rách mất một số trang.

“Khi ấy Tam Tạng phàn nàn rằng:

- Tệ quá! Ấy cũng bởi chúng ta vô ý, bộ kinh này mất hết chương sau!

Tôn Hành Giả cười rằng:

- Không phải vô ý đâu, trời đất còn có chỗ thiếu mới hiệp với trời đất. Nghĩa là ý nhiệm cùng, nếu cùng thì không quý, ấy là số trời đã định trước như vậy, há bởi người sao?”

Anh/chị hãy phân tích triết lý nhân sinh từ đoạn đối thoại trên.

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu 1		6.0	
Nội dung a. Đặc điểm hình thức thơ	- Giới thiệu thơ Haiku và Basho, và nêu bài thơ đã lựa chọn (0.5đ) - Nêu đặc điểm hình thức thơ Hai: (1đ) + Thể thơ ngắn gọn: 3 dòng với 17 âm tiết (5-7-5) + Không yêu cầu chặt chẽ về gieo vần + Quý ngữ chỉ mùa + Kết cấu chân không + Một số thủ pháp tiêu biểu: ẩn dụ, liệt kê - Phân tích trong bài thơ cụ thể: tùy lựa chọn của SV (1đ)	2.5	
Nội dung b. Chiều sâu tư tưởng của bài thơ mà SV chọn	- Giới thiệu hoàn cảnh sáng tác bài thơ (0.5đ) - Chủ đề, đề tài (1.đ) - Mỹ cảm thẩm mỹ (1đ)	2.5	
Nội dung c. Kỹ năng tổng quát	- Kỹ năng soạn thảo văn bản và kỹ năng lập luận (0,5đ) - Kỹ năng tư duy phân tích hiệu quả, tư duy phản biện sâu sắc (0,5đ)	1.0	

Câu 2		4.0	
Nội dung a. Giới thiệu tiểu thuyết Tây du ký và hồi 99	- <i>Tây du ký</i> là tiểu thuyết mang màu sắc thần thoại kể về chuyện Trần Huyền Trang cùng các đệ tử vượt qua những khó khăn, thử thách để đến Tây Trúc (Ấn Độ) thỉnh kinh Phật -> nhiều triết lý (0.5đ). - Hồi 99, qua sông Thông thiên -> kiếp nạn thứ 81. Đường Tăng cho rằng sự thiếu sót của mình, Tôn Ngộ Không giải thích là “số trời đã định” -> triết lý sâu xa về sự “không toàn vẹn” của vạn vật (0.5đ)	1.0	
Nội dung b. Những triết lý nhân sinh từ đoạn đối thoại trên	- Sự không hoàn hảo: vạn vật luôn có chỗ thiếu sót, và chính sự thiếu sót này làm nên giá trị đặc biệt. Không có “ý nhiệm cùng” -> hoàn toàn toàn vẹn sẽ trở nên mất giá trị, vì không còn gì để học hỏi hay khám phá. Hành trình của đời sống là học hỏi từ những sai sót (1đ) - Quan điểm về vận mệnh và số phận: “ấy là số trời đã định trước” phản ánh quan niệm về vận mệnh -> bình thản (0.5đ) - Sự tương hợp giữa thiên nhiên và con người (0.5đ): mọi thứ trong vũ trụ đều tồn tại trong sự thiếu sót hài hòa với nhau.	2.0	
Nội dung c. Kỹ năng tổng quát	- Kỹ năng soạn thảo văn bản và kỹ năng lập luận (0,5đ) - Kỹ năng tư duy phân tích hiệu quả, tư duy phân biện sâu sắc (0,5đ)	1.0	
	Điểm tổng	10.0	

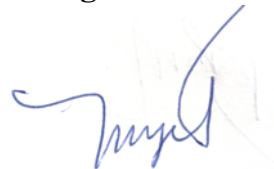
TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 11 năm 2024

Người duyệt đề



TS. Lê Thị Gấm

Giảng viên ra đề



TS. Nguyễn Thị Tuyết